TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 468/2025/DS-ST
Ngày: 05/6/2025
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Long Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Dòn
2. Ông Vũ Huy Hoàng

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Dương Minh Trường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh không tham gia phiên toà

Ngày 05 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 241/2025/TLST-DS ngày 01 tháng 4 năm 2025 về việc: *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 474/2025/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần S
Địa chỉ: phường V, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Gia T
Địa chỉ: phường V, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Hồ Minh Đ, sinh năm 2003;
Địa chỉ: xã L, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S (gọi tắt là Ngân hàng) và lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã trình bày:

Ngày 16/12/2022, ông Nguyễn Hồ Minh Đ có ký với Ngân hàng TMCP S (gọi tắt là Ngân hàng) Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng - các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ thu nhập của ông Đ, Ngân hàng đã đồng ý cấp 02 thẻ tín dụng (gồm thẻ MC Only One Credit Gold 3636986444; thẻ SacombankPay 3891572020) với hạn mức sử dụng chung là 10.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân.

Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông Đ đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 10.492.000 đồng, trong đó: thẻ MC Only One Credit Gold 3636986444 là 2.492.000 đồng; thẻ SacombankPay 3891572020 là 8.000.000 đồng.

Lãi được tính trên từng giao dịch phát sinh theo từng ngày và theo lãi suất Ngân hàng áp dụng vào từng thời điểm khác nhau (Điều 23 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hiện hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Ông Nguyễn Hồ Minh Đ phải chịu các tài khoản phí theo quy định trong Điều 25 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng, chỉ tiết lãi, phí trong sao kê tóm tắt.

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay thì ông Đ đã thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền 500.000 đồng, trong đó: thẻ MC Only One Credit Gold 3636986444 là 500.000 đồng; thẻ SacombankPay 3891572020 là 0 đồng. Tổng số tiền trên được thanh toán áp dụng theo Điều 21 của Bản điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng cụ thể việc thanh toán sẽ được áp dụng theo thứ tự như sau:

+ Các tài khoản phí và/hoặc lãi suất của kỳ trước

+ Giao dịch rút tiền mặt của kỳ trước

+ Giao dịch mua hàng hoá của kỳ trước

+ Các khoản phí và/hoặc lãi trong kỳ

+ Giao dịch rút tiền mặt trong kỳ

+ Giao dịch mua hàng hóa trong kỳ

Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông Nguyễn Hồ Minh Đ vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông Nguyễn Hồ Minh Đ vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 2 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), Ngân hàng đã chấm dứt quyề sử dụng thẻ của ông Đ (trong đó thẻ MC Only One Credit Gold 3636986444 ngày 11/5/2023; thẻ SacombankPay 3891572020 ngày 26/5/2023) và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 24 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng).

Do ông Đ vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Điều 2 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng nên Ngân hàng yêu cầu ông Đ trả số tiền còn thiếu tính đến ngày 05/6/2025 là 22,007,530 đồng. Cụ thể là:

- Thẻ MC Only One Credit Gold 3636986444:

+ Dư nợ quá hạn: 2.007.992 đồng

+ Lãi quá hạn: 2,360,326 đồng

- Thẻ SacombankPay 3891572020:

+ Dư nợ quá hạn: 8.880.000 đồng

+ Lãi quá hạn: 8,512,966 đồng

Mặc dù Ngân hàng đã thường xuyên đôn đốc, nhiều lần làm việc trực tiếp với ông Đ, yêu cầu có trách nhiệm thanh toán ngay khoản nợ quá hạn, đồng thời Ngân hàng cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để trả nợ, tuy nhiên ông Đ vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản quy định tại Hợp đồng đã ký.

Do đó, Ngân hàng yêu cầu Toà án giải quyết những vấn đề sau đây đối với bị đơn ông Nguyễn Hồ Minh Đ.

1. Buộc ông Nguyễn Hồ Minh Đ phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S tổng số tiền tạm thời tính đến ngày tính đến ngày 05/6/2025 là 22.007.530 đồng (Hai

mươi hai triệu, không trăm lẻ bảy nghìn, năm trăm ba mươi đồng). Trong đó: Nợ gốc: 11.134.238 đồng, nợ lãi quá hạn: 10.873.292 đồng

2. Ông Nguyễn Hồ Minh Đ có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S khoản lãi phát sinh từ ngày 06/6/2025 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ theo lãi suất nợ quá hạn quy định tại Hợp đồng.

Về phía bị đơn ông Nguyễn Hồ Minh Đ: Xác nhận có ký với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín Hợp đồng sử dụng Thẻ Tín dụng với hạn mức 10.000.000 đồng. Và ông Đ đã thực hiện các giao dịch trên thẻ tín dụng của Ngân hàng với tổng số tiền là 10.492.000 đồng. Ông Đ đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đồng ý trả nợ cho ngân hàng.

Tại phiên tòa: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Trần Gia T có đơn xin giải quyết vắng mặt. Bị đơn ông Nguyễn Hồ Minh Đ có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[2] Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín khởi kiện tranh chấp Hợp đồng tín dụng đối với ông Nguyễn Hồ Minh Đ. Ông Đ cư trú tại địa chỉ: F9/9D Võ Hữu Lợi, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh nên theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Về sự vắng mặt của các đương sự: Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt. Bị đơn ông Nguyễn Hồ Minh Đ có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên theo quy định tại Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

[5] Do giao dịch dân sự giữa nguyên đơn và bị đơn được thực hiện vào thời điểm Bộ luật dân sự năm 2015, Luật Các Tổ chức Tín dụng năm 2010 có hiệu lực, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Bộ luật dân sự năm 2015, Luật Các Tổ chức Tín dụng năm 2010 và Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thông qua ngày 17/10/2016 để giải quyết vụ án.

[6] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời trình bày của nguyên đơn, bị đơn có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Ngày 16/12/2022, ông Nguyễn Hồ Minh Đ có ký với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (gọi tắt là Ngân hàng) Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng - các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ thu nhập của ông Đ, Ngân hàng đã đồng ý cấp 02 thẻ tín dụng (gồm thẻ MC Only One Credit Gold 3636986444; thẻ SacombankPay 3891572020) với hạn mức sử dụng chung là 10.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng. Ông Nguyễn Hồ Minh Đ đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 10.492.000 đồng. Ông Đ đã trả cho Ngân hàng, tổng số tiền là số tiền 500.000 đồng. Tính đến ngày 05/6/2025, ông Đ còn nợ Ngân hàng với tổng số tiền là 20.007.530 đồng (Hai mươi triệu, không trăm lẻ bảy nghìn, năm trăm ba mươi đồng). Trong đó: Nợ gốc: 11.134.238 đồng, nợ lãi quá hạn: 10.873.292 đồng

[7] Căn cứ vào Điều 23, Điều 24 của của Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín quy định thì lãi suất quá hạn được các bên thỏa thuận là: "Bằng 150% của lãi suất được công bố áp dụng tại thời điểm hiện tại"

Thời điểm chuyển nợ quá hạn đối với khoản vay của ông Nguyễn Hồ Minh Đ được xác định là kể từ ngày 11/11/2023, lãi suất trong hạn được áp dụng tại thời điểm này đối với Thẻ MC Only One Credit Gold 3636986444 là 2.77%/năm, như vậy mức lãi suất quá hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn là 4.155%/ năm (2.77% x150%); đối với thẻ SacombankPay 3891572020 là 2.584%/ năm, như vậy lãi suất quá hạn áp dụng tại thời điểm chuyển nợ quá hạn là 3.876%/ năm (2.584% x150%). Lãi suất quá hạn được Ngân hàng xác định đối với thẻ MC Only One Credit Gold 3636986444 từ ngày 11/5/2023 đến ngày 05/6/2025 là 2.244.960 đồng và đối với thẻ SacombankPay 3891572020 tính từ ngày 26/5/2023 đến 05/6/2025 là 8.880.000 đồng. Và ông Đ có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát dinh từ ngày 06/6/2025 cho đến khi thanh toán nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng. Ông Nguyễn Hồ Minh Đ cũng đã xác nhận nợ và đồng ý trả nợ theo yêu cầu của nguyên đơn. Như vậy, Ngân hàng yêu cầu ông Nguyễn Hồ Minh Đ thanh toán tiếp số tiền lãi quá hạn còn nợ nêu trên là có căn cứ, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở chấp nhận.

[8] Theo quy định tại Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 21 của Thông tư 39/2016/TT-NHNN hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng và tại Điều 23 của Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín quy định: "Sau khi sự kiện vi phạm xảy ra, chủ thể Thẻ hiểu và đồng ý rằng đơn vị phát hành thẻ có thể thực hiện một hoặc nhiều hành động như sau: Chấm dứt quyền sử dụng Thẻ và tiến hành việc thu hồi tòa bộ nợ". Ông Nguyễn Hồ Minh Đ đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền vốn vay và tiền lãi.

Vì vậy, Ngân hàng Thương mại Cổ phần S tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với ông Nguyễn Hồ Minh Đ là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010. Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thông qua ngày 17/10/2016, Hội đồng xét xử chấp nhận:

1. Buộc ông Nguyễn Hồ Minh Đ phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S tổng số tiền tạm thời tính đến ngày 05/6/2025 là 22.007.530 đồng (Hai mươi hai triệu, không trăm lẻ bảy nghìn, năm trăm ba mươi đồng). Trong đó: Nợ gốc: 11.134.238 đồng, nợ lãi quá hạn: 10.873.292 đồng.

2. Ông Nguyễn Hồ Minh Đ có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S khoản lãi phát sinh từ ngày 06/6/2025 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ theo lãi suất nợ quá hạn quy định tại Hợp đồng.

[9] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 238, Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ vào Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cáo thông qua ngày 17/10/2016

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" đối với ông Nguyễn Hồ Minh Đ.

1.1. Buộc ông Nguyễn Hồ Minh Đ phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S tổng số tiền tạm thời tính đến ngày 05/6/2025 là 22.007.530 đồng (Hai mươi hai triệu, không trăm lẻ bảy nghìn, năm trăm ba mươi đồng). Trong đó: Nợ gốc: 11.134.238 đồng, nợ lãi quá hạn: 10.873.292 đồng.

1.2. Ông Nguyễn Hồ Minh Đ có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S khoản lãi phát sinh từ ngày 06/6/2025 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ theo lãi suất nợ quá hạn quy định tại Hợp đồng.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Ông Nguyễn Hồ Minh Đ phải chịu 1.100.377 đồng (Một triệu một trăm nghìn ba trăm bảy mươi bảy đồng) và nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.2. Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền 508.969 đồng (Năm trăm lẻ tám ngàn chín trăm sáu mươi chín đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/24P số: 0052145 ngày 25/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín , ông Nguyễn Hồ Minh Đ vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc được niêm yết, Viện kiểm sát cùng cấp được quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục Thi hành án DS cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

2 000017 499208

Lê Long Toàn